

Số: 02/2024/QĐST-DS

Yên Mô, ngày 04 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 06/2024/TLST – DS ngày 09 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1959; địa chỉ: Xóm B, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn K, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Nguyễn Thị H có vay nợ bà Nguyễn Thị N nhiều lần, tính đến hết tháng 07/2024, chị H còn nợ bà Nguyễn Thị N tổng số tiền là 3.187.089.480đồng (Ba tỷ, một trăm tám bảy triệu, không trăm tám chín nghìn bốn trăm tám mươi đồng), trong đó: số tiền gốc là 2.490.908.000đồng và tiền lãi là 696.181.480đồng (Số tiền lãi 1%/tháng, tính đến hết tháng 7/2024).

2.2. Chị Nguyễn Thị H phải trả cho bà Nguyễn Thị N tổng số tiền nợ 3.187.089.480đồng, trong đó: số tiền gốc là 2.490.908.000đồng và tiền lãi là 696.181.480đồng cụ thể như sau:

- Tháng 12/2024: chị H phải trả cho bà N số tiền gốc 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

- Trong năm 2025 chị H phải trả cho bà N số tiền gốc 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) làm hai đợt:

Đợt 1 vào ngày 30/6/2025 trả 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng).

Đợt 2 vào ngày 30/12/2025 trả 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng).

- Năm 2026 chị H phải trả cho bà N số tiền gốc 240.908.000đ (Hai trăm bốn mươi triệu chín trăm linh tám nghìn đồng) làm 02 đợt:

Đợt 1 vào ngày 30/6/2026 trả 120.000.000đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng).

Đợt 2 vào ngày 30/12/2026 trả 120.908.000đồng (Một trăm hai mươi triệu, chín trăm linh tám nghìn đồng).

- Số tiền còn lại 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng) tiền gốc, chị H phải trả cho bà N trong 03 năm:

+ Năm 2027 phải trả: 700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng) làm 02 đợt:

Đợt 1 vào ngày 30/6/2027 trả 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng).

Đợt 2 vào ngày 30/12/2027 trả 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng).

+ Năm 2028 phải trả: 700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng) làm 02 đợt:

Đợt 1 vào ngày 30/6/2028 trả 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng).

Đợt 2 vào ngày 30/12/2028 trả 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng).

+ Năm 2029 phải trả: 600.000.000đ (Sáu trăm triệu đồng) vào 02 đợt:

Đợt 1 vào ngày 30/6/2029 trả 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng).

Đợt 2 vào ngày 30/12/2029 trả 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng).

- Nếu chị Nguyễn Thị H trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền gốc đúng như cam kết thì bà N không yêu cầu chị H phải trả số tiền lãi tính đến hết tháng 7/2024 là 696.181.480đồng và số tiền lãi phát sinh tiếp theo kể từ tháng 8/2024 trên số tiền gốc chị H còn phải trả cho bà N đến khi chị H thanh toán hết số tiền nợ gốc cho bà N.

- Nếu chị H không thực hiện việc trả nợ tiền gốc đúng như cam kết trên thì chị H phải trả cho bà N ngay số tiền gốc 2.490.908.000đ; số tiền lãi tính đến hết tháng 7/2024 là 696.181.480đồng và số tiền lãi phát sinh tiếp theo kể từ tháng 8/2024 trên số tiền gốc chị H còn phải trả cho bà N cho đến khi chị H thanh toán hết số tiền nợ gốc cho bà N.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 47.871.000đồng (Bốn mươi bảy triệu tám trăm bảy mươi một nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- THADS huyện Yên Mô;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn